

UBND PHƯỜNG PHÙ LIỄN
HỘI ĐỒNG BÔI THƯỜNG, HỒ TRỢ
VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG ĐỐI VỚI CÁC HỘ DÂN CÓ ĐẤT NẪM TRONG CHỈ GIỚI THU HỒI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG QUỐC LỘ 5 VỚI QUỐC LỘ 10 ĐOẠN ĐI QUA ĐỊA BÀN QUẬN KIẾN AN

(Kèm theo Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 21/9/2026 của Ủy ban nhân dân phường Phù Liễn)

Số TT	Họ và tên	Bồi thường về đất (đồng)	Bồi thường cây cối hoa màu (đồng)	Các khoản hỗ trợ khác (đồng)	Tổng kinh phí BT, HT của các hộ gia đình, cá nhân được nhận (đồng)	Tổng cộng kinh phí hành chính phục vụ công tác BT, GPMB (đồng)	Tổng cộng kinh phí BT, HT và chi phí hành chính phục vụ công tác BT, GPMB (đồng)
1	2	4	5	6	7 = 4+5+6	8 = 7*3%	9 = 7+8
1	Đặng Thị Thùy	0	4.068.900	0	4.068.900	122.067	4.190.967
2	Đặng Thanh Tuấn	0	6.574.200	0	6.574.200	197.226	6.771.426
3	Đặng Quang Hà	0	1.258.200	0	1.258.200	37.746	1.295.946
4	Phạm Văn Đạt	0	5.326.500	0	5.326.500	159.795	5.486.295
5	Phạm Thị Sấn - Đại diện thừa kế	0	489.900	0	489.900	14.697	504.597
6	Phạm Văn Tành	0	4.220.400	0	4.220.400	126.612	4.347.012
7	Phạm Thị Thanh Thủy	0	15.903.000	0	15.903.000	477.090	16.380.090
8	Nguyễn Thị Hoa	0	31.070.100	0	31.070.100	932.103	32.002.203
9	Nguyễn Đức Phái	0	56.902.500	0	56.902.500	1.707.075	58.609.575
10	Đào Phú Ánh (đại diện thừa kế)	0	20.923.200	0	20.923.200	627.696	21.550.896
11	Trần Thị Nga	0	2.537.700	16.200.000	18.737.700	562.131	19.299.831
12	Đỗ Văn Thường	0	11.294.100	0	11.294.100	338.823	11.632.923
13	Đỗ Văn Thước	0	11.930.800	0	11.930.800	357.924	12.288.724
14	Trần Văn Hoà	0	2.984.400	0	2.984.400	89.532	3.073.932
15	Phạm Văn Dân	0	4.691.400	0	4.691.400	140.742	4.832.142
16	Phạm Thị Tâm	0	1.563.000	0	1.563.000	46.890	1.609.890

Số TT	Họ và tên	Bồi thường về đất (đồng)	Bồi thường cây cối hoa màu (đồng)	Các khoản hỗ trợ khác (đồng)	Tổng kinh phí BT, HT của các hộ gia đình, cá nhân được nhận (đồng)	Tổng cộng kinh phí hành chính phục vụ công tác BT, GPMB (đồng)	Tổng cộng kinh phí BT, HT và chi phí hành chính phục vụ công tác BT, GPMB (đồng)
17	Nguyễn Thị Yến	0	1.862.000	16.614.000	18.476.000	554.280	19.030.280
	TỔNG	0	183.600.300	32.814.000	216.414.300	6.492.429	222.906.729

Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ và

Trong đó:

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ

CPHC thực hiện công tác bồi thường

Hai trăm hai mươi hai triệu, chín trăm lẻ sáu ngàn, bảy trăm hai mươi chín đồng

Hai trăm mười sáu triệu, bốn trăm mười bốn ngàn, ba trăm đồng

Sáu triệu, bốn trăm chín mươi hai ngàn, bốn trăm hai mươi chín đồng

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

PHÒNG XÂY DỰNG, NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Phù Liên, ngày tháng năm 2026



PHÓ GIÁM ĐỐC

Trịnh Tiến Dũng

TRƯỞNG PHÒNG

Bùi Anh Phong